**MA TRẬN ĐỀ KHAM KHẢO HỌC KỲ II. NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: LỊCH SỬ 8**

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề (nội dung, chương)/ Mức độ nhận thức** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao**  |
| Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1858 đến cuối thế kỉ XIX | - Trình bày nguyên nhân và duyên cớ Pháp xâm lược nước ta.- Biết được cột mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập ?- Nêu được tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX. | - Hiểu được lý do cơ bản nào khiến các đề nghị cải cách không thể trở thành hiện thực.- Vì sao phong trào Cần vương thất bại. |  |  |
|  | TL: 2 câu- 3.0 điểmTN: 1 câu- 0,5 điểm35% |  TN: 2 câu 1.0 điểm10% |  |  |
| Những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam và phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918 | - Điểm mới của xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX | - Hiểu được mục đích của chính sách khai thác kinh tế trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp là gì?- Hiểu được hoạt động của phong trào Đông Du.- Hiểu được những chuyển biến của kinh tế xã hội Việt Nam | - So sánh điểm giống và khác nhau của các phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918. | Để ghi nhớ công lao của những nhà yêu nước, học sinh cần làm gì hiện nay cho đất nước.  |
|  | TN: 1 câu0.5 điểm15% | TL: 1 câuTN: 2 câu 2.0 điểm20% | TL: 1/2 câu.2.0 điểm10% | TL: 1/2 câu.1.0 điểm10% |
| *Số câu: 9**Số điểm:10**Tỉ lệ: 100%* | TL: 2 câu; TN: 2 câu4.0 điểm40% | TL: 1 câu; TN: 4 câu3.0 điểm30% | TL: 1/2câu2.0 điểm20% | TL: 1/2 câu1.0 điểm10% |

**ĐỀ KHAM KHẢO HỌC KỲ II. NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: LỊCH SỬ 8**

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

**I-PHẦN TRẮC NGHIỆM** ***(3.0 điểm)***

**Câu 1( 0.5 điểm):** Điểm mới của xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX

1. Củng cố chế độ phong kiến Việt Nam, không lệ thuộc Pháp.

   B. Đưa đất nước phát triển theo con đường TBCN.

 C. Yêu cầu nhà Vua thực hiện cải cách duy tân đất nước.

 D. Học tập Nhật Bản, đẩy mạnh cuộc vận động yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

**Câu 2( 0.5 điểm):** Phong trào Đông Du đưa thanh niên Việt Nam sang nước nào học tập?

 A. Nước Mỹ

  B. Nước Nhật

  C. Nước Nga

  D. Nước Pháp

**Câu 3( 0.5 điểm)**: Lý do cơ bản nào khiến các đề nghị cải cách không thể trở thành hiện thực?

   A. Chưa hợp thời thế.

   B. Rập khuôn hoặc mô phỏng nước ngoài.

   C. Triều đình bảo thủ, cự tuyệt, đối lập với mọi thay đổi.

   D. Điều kiện nước ta có những điểm khác biệt so với các nước khác.

**Câu 4(0.5 điểm):** Hiệp ước nào là mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập ?

A. Hiệp ước Nhâm Tuất (1862)

   B. Hiệp ước Giáp Tuất (1874)

   C. Hiệp ước Hác - măng (1883)

   D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884)

**Câu 5(0.5 điểm):** Vì sao phong trào Cần vương thất bại?

   A. Thiếu một giai cấp tiên tiến đủ sức lãnh đạo.

   B. Không được tầng lớp nhân dân ủng hộ.

C. Địa hình bất lợi trong quá trình đấu tranh.

   D. Vua Hàm Nghi bị thực dân Pháp bắt.

**Câu 6( 0.5 điểm)**:  Chính sách khai thác bóc lột của thực dân Pháp đã làm cho nền kinh tế Việt Nam như thế nào?

   A. Nông nghiệp dậm chân tại chỗ.

   B. Tài nguyên thiên nhiên bị bóc lột cùng kiệt.

   C. Công nghiệp phát triển nhỏ giọt, thiếu công nghiệp nặng.

   D. Kinh tế Việt Nam cơ bản vẫn là nền sản xuất nhỏ, lạc hậu, phụ thuộc.

**II- PHẦN TỰ LUẬN*( 7.0 điểm)***

**Câu 1(1.0 điểm):** Trình bày nguyên nhân và duyên cớ Pháp xâm lược nước ta.

**Câu 2 (2.0 điểm):** Tình hình nước ta vào nửa cuối thế kỉ XIX có những nét nổi bật nào?

**Câu 2( 1.0 điểm):** Theo em, mục đích của chính sách khai thác kinh tế trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp là gì?

**Câu 4( 3.0 điểm):** So sánh điểm giống và khác nhau của các phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918. Để ghi nhớ công lao của những nhà yêu nước, học sinh cần làm gì hiện nay cho đất nước.

**------------ HẾT -----------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**MÔN: LỊCH SỬ 8**

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I: Trắc nghiệm** |
| ***1(0.5 điểm)*** | **D** | *0.5* |
| ***2(0.5 điểm)*** | **B** | *0.5* |
| ***3(0.5 điểm)*** | **C** | *0.5* |
| ***4(0.5 điểm)*** | **D** | *0.5* |
| ***5( 0.5 điểm)*** | **A** | *0.5* |
| ***6(0.5 điểm)*** | **D** | *0.5* |
| **Phần II: Tự luận.** |
| ***1(1.0 điểm)*** | **\*Nguyên nhân** Chủ nghĩa tư bản phát triển cần nguyên liệu và thị trường.-Việt Nam có vị trí quan trọng giàu tài nguyên, chế độ phong kiến suy yếu.**\*Duyên cớ:** Lấy cớ bênh vực đạo Gia Tô, liên quân Pháp - Tây Ban nha kéo đến Việt Nam | *0.25**0.25**0.5* |
| ***2(2.0 điểm)*** | **\*Tình hình**- Chính trị: Nhà Nguyễn thực hiện chính sách nội trị, ngoại giao lạc hậu.- Kinh tế: Nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp đình trệ, tài chính kiệt quệ.- Xã hội: Nhân dân đói khổ, mâu thuẫn dân tộc và giai cấp gay gắt.- Khởi nghĩa nông dân nổ ra ở nhiều nơi | 0.50.50.50.5 |
| ***2( 1.0 điểm)*** | **\* Mục đích:**- Bóc lột triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên và sức lao động của người bản sứ.- Phục vụ nhu cầu về thị trường nguyên liệu và nhân công.- Bù đắp những thiệt hại trong quá trình xâm lược bình định Việt Nam. | *0.5**0.25**0.25* |
| ***3( 3.0 điểm)*** | **\* Giống nhau**- Đều là phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản, do các sĩ phu nho học lãnh đạo.**\* Khác nhau:**- Phong trào Đông Du do Duy Tân Hội chủ trương: vũ trang chống Pháp giành độc lập dân tộc.- Đông Kinh nghĩa thục ở Hà Nội: bạo động ôn hòa, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài…- Phong trào Duy Tân ở Trung Kỳ: vận động cải cách và khai dân trí.=> Phong trào đã thể hiện rõ tinh thần cách mạng, yêu nước chống Pháp của nhân dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc nhưng cũng thể hiện rõ thiếu 1 giai cấp lãnh đạo có năng lực.**\*Đánh giá**HS tự đánh giá theo cách của cá nhân( Trân trọng và ghi tạc công lao của tiền nhân, ra sức học tập rèn luyện, phấn đấu tu dưỡng đạo đức, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày càng giàu đẹp…) | *0.5**0.25**0.5**0.25**0.5**1.0* |